TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 11/01/2022
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Như Nghi và bà Trần Thị Lê Dung
- Thư ký phiên tòa:Bà Nguyễn Ngọc Thuý Loan - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị Kim H, sinh năm 1996
Địa chỉ: Thôn D, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

2. Bị đơn: Anh Lê Thanh V, sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên
Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/2/2021, bản tự khai và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phan Thị Kim H trình bày: Chị H và anh Lê Thanh V tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 04/4/2017 tại UBND xã An Ninh Tây, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con chung; nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên xảy ra kình cãi, nguyên nhân do anh V thường xuyên xúc phạm đến danh dự chị H và gia đình chị H, anh V đuổi chị H ra khỏi nhà, chị H khuyên ngăn nhưng anh V không thay đổi, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Vợ chồng không còn sống chung từ tháng 09 năm 2020 cho đến nay. Chị H và anh V không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị Phan Thị Kim H thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Hoàng Bão K, sinh ngày 16/5/2017, hiện cháu K đang sống với chị H. Khi ly

hôn chị H yêu cầu được nuôi cháu K, không yêu cầu anh V cấp dưỡng định kỳ nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai ngày 05/11/2021 và đơn xin toà án xét xử vắng mặt đề ngày 13/12/2021 anh Lê Thanh V trình bày: Chị H và anh V tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 04/4/2017 tại UBND xã An Ninh Tây, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con chung, nhưng đến khoảng tháng 7/2020 vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên kình cãi, vợ chồng đã không sống chung từ tháng 08 năm 2020 cho đến nay, anh V nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm và khuyên chị H về chung sống nhưng chị H không đồng ý. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh V đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị H khai, cháu K đang do chị H nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh V yêu cầu chị H tiếp tục nuôi cháu K, anh V không cấp dưỡng định kỳ nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Tuy An đã tiến hành hòa giải nhưng không được.

- Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa phát biểu: Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký và người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã có đơn yêu cầu toà án xét xử vắng mặt được quy định tại Điều 227, 228 BLTTDS.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; Về con chung: Giao cháu Lê Hoàng Bão K, sinh ngày 16/5/2017 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng; Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Tuy An nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lê Thanh V đăng ký thường trú tại thôn B, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy An.

Bị đơn vắng mặt có đơn yêu cầu toà án xét xử vắng mặt, nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Kim H và anh Lê Thanh V tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, đã đăng ký kết hôn ngày 04/4/2017 tại UBND xã An Ninh Tây, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, nên được coi là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị H trình bày, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh V xúc phạm danh dự của chị H và gia đình của chị H, đuổi chị H ra khỏi nhà, vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, dẫn đến vợ chồng xảy ra kình cãi; từ tháng 9 năm 2020 đến nay vợ chồng không còn sống chung nên yêu cầu toà án giải quyết ly hôn.

Theo anh V trình bày, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn từ tháng 7 năm 2020, nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên kinh cãi; từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay vợ chồng không còn sống chung nên chị H yêu cầu toà án giải quyết ly hôn, anh V đồng ý.

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và tài liệu chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định tình trạng hôn nhân của chị H và anh V là trầm trọng do mâu thuẫn kéo dài và cả hai cũng không có biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn nên đời sống chung của vợ chồng thực tế không tồn tại vì vậy mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn và đề nghị của Kiểm sát viên, cho chị H được ly hôn với anh V.

- Về con chung: Chị H và anh V thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Hoàng Bão K, sinh ngày 16/5/2017, hiện cháu K đang sống với chị H. Khi ly hôn chị H và anh V thống nhất chị H nuôi cháu K, chị H không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, thời gian vợ chồng không sống chung, chị H nuôi dưỡng cháu K bảo đảm sự phát triển bình thường của cháu nên tiếp tục giao cháu K cho chị H nuôi dưỡng. Ngoài ra, chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H, anh V không yêu cầu nên không giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn theo quy định, nhưng được khấu trừ vì đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Kim H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Kim H được ly hôn với anh Lê Thanh V.

2. Về con chung:

- Giao chị Phan Thị Kim H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Hoàng Bão K, sinh ngày 16/5/2017 (cháu K đang sống với chị H). Anh Lê Thanh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phan Thị Kim H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0004651 ngày 02/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An (2);
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- UBND xã An Ninh Tây, H. Tuy An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Tùng